



Phụ lục
RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ VÀ ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
DỰA TRÊN DỮ LIỆU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Báo cáo số 285/BC-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Cơ sở dữ liệu dùng để thay thế	Thông tin/trường dữ liệu cần tự động điền, đối chiếu trên eForm	CSDL dùng để điền sẵn/đối chiếu và định hướng nâng cấp
1	1.116564	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư	Cấp tỉnh	1. Văn bản đề nghị chấp thuận cho tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.	1. Văn bản đề nghị chấp thuận cho tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.: Mã số doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh; tên; loại hình; địa chỉ trụ sở; người đại diện/chủ hộ/chủ doanh nghiệp; cơ quan cấp;	Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai Định hướng: Kết nối CSDL để thay thế thành phần hồ sơ; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp tải lên giấy tờ khi dữ liệu đã được xác thực. Tỉnh chính eForm, ảnh xạ		

				ngày cấp; tình trạng pháp lý; ngành nghề kinh doanh; vốn; chi nhánh/địa điểm kinh doanh. 2. Văn bản đề nghị chấp thuận cho tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.: Thông tin người sử dụng đất/chủ sở hữu tài sản; số định danh cá nhân/mã số doanh nghiệp; mã thừa, số thừa, tờ bản đồ, diện tích, loại đất, thời hạn, hình thức, nguồn gốc, địa	trường dữ liệu để tự động điền và đối chiếu thông tin. Bổ sung trạng thái khai thác, nhật ký truy cập, cảnh báo lỗi và phương án xử lý khi dịch vụ dữ liệu gián đoạn.		
--	--	--	--	---	--	--	--

					chỉ thửa đất; tài sản gắn liền với đất; ghi chú, đăng ký thế chấp; số phát hành, ngày cấp và tệp PDF Giấy chứng nhận.			
2	1.116565	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án	Cấp tỉnh	Đơn theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Mục đích	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.

		có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng					sử dụng đất; Hình thức giao/thuê đất; Thời hạn sử dụng đất; Thông tin quy hoạch/kế hoạch sử dụng đất nếu đã được số hóa	
3	1.116566	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển	Cấp tỉnh	Mẫu số 05 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ- UBND ngày 29/6/2026			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điền từ Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Vị trí/khu vực đề nghị giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển; Diện tích; Mục đích sử dụng; Thời hạn sử dụng; Thông tin thửa đất/khu đất liên quan nếu đã có dữ	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.

							liệu	
4	1.116567	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	Cấp tỉnh	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.

							đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
5	1.116568	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	Cấp tỉnh	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài	

						của từng thủ tục hành chính.	sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
				Mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định 122/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Thông tin quyết định giao đất cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.

							sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Nội dung đề nghị điều chỉnh	
6	1.116569	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	Cấp tỉnh	Một trong các giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật Đất đai hoặc một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137 Luật Đất đai hoặc quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích	

				về đất đai qua các thời kỳ		hành chính.	sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
7	1.116570	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất theo dự án đầu tư theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị quyết số 254/2025/QH15	Cấp tỉnh	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời	

							hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
				Đơn theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ- UBND ngày 29/6/2026.			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Thông tin quyết định giao đất cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng;	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.

							Địa chỉ thửa đất; Nội dung đề nghị điều chỉnh	
8	1.116571	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	Cấp tỉnh	Đơn theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026.			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Hình thức sử dụng đất hiện tại; Hình thức sử dụng đất đề	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.

							nghị chuyển	
				Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	

				Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có):	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.
--	--	--	--	---	--	--	--	--

							Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
9	1.116572	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất	Cấp tỉnh	Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất theo Mẫu số 23 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.			1. Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất: Mã số doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh; tên; loại hình; địa chỉ trụ sở; người đại diện/chủ hộ/chủ doanh nghiệp; cơ quan cấp; ngày cấp; tình trạng pháp lý; ngành nghề kinh doanh; vốn; chi nhánh/địa điểm kinh doanh. 2. Văn bản đề nghị thẩm định,	Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai Định hướng: Tinh chỉnh eForm, ánh xạ trường dữ liệu để tự động điền và đối chiếu thông tin. Bổ sung trạng thái khai thác, nhật ký truy cập, cảnh báo lỗi và phương án xử lý khi dịch vụ dữ liệu gián đoạn.

							phê duyệt phương án sử dụng đất: Thông tin người sử dụng đất/chủ sở hữu tài sản; số định danh cá nhân/mã số doanh nghiệp; mã thửa, số thửa, tờ bản đồ, diện tích, loại đất, thời hạn, hình thức, nguồn gốc, địa chỉ thửa đất; tài sản gắn liền với đất; ghi chú, đăng ký thế chấp; số phát hành, ngày cấp và tệp PDF Giấy chứng nhận.	
10	1.116573	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết	Cấp tỉnh	Mẫu số 13 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ- UBND ngày			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Tên người sử dụng đất/chủ sở	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ

		hợp đa mục đích		29/6/2026			hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Thông tin tài sản gắn liền với đất nếu có	CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.
				Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu,	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh	

						thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
11	1.116574	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với	Cấp tỉnh	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 15 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm

		tổ chức đang sử dụng đất		UBND tỉnh			liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN (nếu đã có GCN)	tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.
12	1.116575	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất	Cấp tỉnh	Đơn theo Mẫu số 15, 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người

							nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Mục đích sử dụng hiện tại; Mục đích sử dụng đề nghị; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng	nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.
13	1.116576	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày	Cấp tỉnh	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác

		01 tháng 7 năm 2014					danh thừa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biên động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	nhận.
				Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu;	

						dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
14	1.116577	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài	Cấp tỉnh	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế

		sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký		122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.
15	1.116578	Đăng ký biến	Cấp	Đơn đăng ký			Đơn yêu	Tự động điền

		động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	tỉnh	biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ- UBND của UBND tỉnh			cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử	các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.
--	--	---	------	--	--	--	--	--

							dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
				Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu;	

							Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
16	1.116579	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp	Cấp tỉnh	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động;	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.

							Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
17	1.116580	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở	Cấp tỉnh	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng;	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.

	hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài					Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
--	--	--	--	--	--	---	--

		thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài						
				Giấy chứng nhận đã cấp	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng	Số phát hành GCN; Ngày cấp	

				(bản gốc)		nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
18	1.116581	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp	Cấp tỉnh	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF	

					PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
				Mẫu số 36. Đơn xin xác nhận lại thời hạn sử dụng đất nông		Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Tên người sử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ

				ng nghiệp			dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Thông tin tài sản gắn liền với đất nếu có	đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.
19	1.116582	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu	Cấp tỉnh	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá	

		tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên				để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
				Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người

				UBND của UBND tỉnh			đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biên động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.
20	1.116583	Đăng ký biến động quyền sử	Cấp tỉnh	Giấy chứng nhận đã cấp	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng	Số phát hành GCN; Ngày cấp	

	dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế	(bản gốc)		nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
--	--	-----------	--	---	--	--

		hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm						
				Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.

							đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có); Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
21	1.116584	Thu hồi, hủy Giấy chứng nhận đã cấp và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất sau khi thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp	Cấp tỉnh	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử	

						hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
22	1.116585	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	Cấp tỉnh	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.

							hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có); Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
				Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất;	

						hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Sổ thừa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
23	1.116586	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp	Cấp tỉnh	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có

		Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định		ban nhân dân tỉnh			nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có); Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	dữ liệu và xác nhận.
				Giấy tờ về việc chuyển quyền sử dụng đất có đủ chữ ký của bên chuyển	Giấy tờ về việc chuyển quyền sử dụng đất	Không thay thế trực tiếp bằng CSDL đất đai; CSDL đất đai chỉ dùng để đối	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh	

				quyền và bên nhận chuyển quyền.		chiều các trường thông tin về chủ thể, thửa đất, Giấy chứng nhận hoặc tài sản gắn liền với đất nếu tài liệu có nội dung liên quan.	nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Thông tin tài sản gắn liền với đất nếu có	
24	1.116587	Tách thửa đất, hợp thửa đất	Cấp tỉnh	Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất theo Mẫu số 21 1. Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có

				ban nhân dân tỉnh. 2. Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất lập theo Mẫu số 22 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.			nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	dữ liệu và xác nhận.
				3. Giấy chứng nhận đã cấp hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp	Giấy chứng nhận	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng	

				kèm bản gốc để đối chiếu hoặc nộp bản sao có công chứng, chứng thực		số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
25	1.116588	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân	Cấp tỉnh	1. Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận QSD đất.	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu;	

		đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp				dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
				2. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế

				122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh.			người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có); Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.
				3. Giấy chứng	Giấy chứng	Cơ sở dữ liệu		

				nhận đăng ký doanh nghiệp (trường hợp không khai thác được thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp).	nhận đăng ký doanh nghiệp	quốc gia về đăng ký doanh nghiệp		
26	1.116589	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Cấp tỉnh	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông	

						pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
				Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận

							đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có); Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
27	1.116590	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Cấp tỉnh	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử	

						hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
				Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.

							hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có); Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
28	1.116591	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước	Cấp tỉnh	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất;	

		ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận				hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Sổ thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
				Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có

				2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh			nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có); Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	dữ liệu và xác nhận.
29	1.116592	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản	Cấp tỉnh	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ

		gắn liền với đất đối với toàn bộ diện tích đất đang sử dụng quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 101/2024/NĐ- CP và khoản 4 Điều 24 Nghị định số 101/2024/NĐ- CP được bổ sung tại khoản 6 Điều 12 Nghị định 49/2026/NĐ-CP		hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ- UBND của UBND tỉnh			GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.
--	--	--	--	---	--	--	---	---

				Giấy tờ về việc nhận chuyển quyền sử dụng đất đối với phần diện tích tăng thêm		Không thay thế trực tiếp bằng CSDL đất đai; CSDL đất đai chỉ dùng để đối chiếu các trường thông tin về chủ thể, thửa đất, Giấy chứng nhận hoặc tài sản gắn liền với đất nếu tài liệu có nội dung liên quan.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Thông tin tài sản gắn liền với đất nếu có	
				Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở		

						dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.		
30	1.116593	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	Cấp tỉnh	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có

							nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có); Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	dữ liệu và xác nhận.
				Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã		

						số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.		
31	1.116594	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được giao đất để quản lý	Cấp tỉnh	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 15 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh.			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội

				Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất theo Mẫu số 15đ Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh			nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	dung chưa có dữ liệu và xác nhận.
32	1.116595	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở	Cấp tỉnh	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ

	hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu		Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu;	đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.
--	---	--	--	--	--	--	--

							Địa chỉ tài sản	
				Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.		
				Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp		

				về việc thành lập tổ chức sau khi thay đổi (trường hợp không khai thác được thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp).				
33	1.116596	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	Cấp tỉnh	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.

							gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biên động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có); Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
				Giấy chứng nhận đã cấp cho chủ đầu tư dự án.	Giấy chứng nhận đã cấp cho chủ đầu tư dự án	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng		

						nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.		
34	1.116597	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất và trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu	Cấp xã	Đơn đề nghị giao đất/cho thuê đất/giao đất và giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng theo Mẫu số 01; Đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất theo Mẫu số 14 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm			1. Đơn đề nghị giao đất/thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng: Số định danh cá nhân/CCCD; họ, chữ đệm và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; tôn giáo; quốc tịch/quê quán/nơi đăng ký khai sinh;	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai Định hướng: Kết nối CSDL để thay thế thành phần hồ sơ; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp tải lên giấy tờ

		lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng		2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.			nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại; thông tin hộ cư trú. 2. Đơn đề nghị giao đất/thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng: Mã số doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh; tên; loại hình; địa chỉ trụ sở; người đại diện/chủ hộ/chủ doanh nghiệp; cơ quan cấp; ngày cấp; tình trạng pháp lý; ngành nghề kinh doanh; vốn; chi nhánh/địa điểm kinh doanh. 3. Đơn đề nghị	khi dữ liệu đã được xác thực. Tỉnh chỉnh eForm, ánh xạ trường dữ liệu để tự động điền và đối chiếu thông tin. Bổ sung trạng thái khai thác, nhật ký truy cập, cảnh báo lỗi và phương án xử lý khi dịch vụ dữ liệu gián đoạn.
--	--	--	--	--------------------------------	--	--	--	---

							giao đất/thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng: Thông tin người sử dụng đất/chủ sở hữu tài sản; số định danh cá nhân/mã số doanh nghiệp; mã thửa, số thửa, tờ bản đồ, diện tích, loại đất, thời hạn, hình thức, nguồn gốc, địa chỉ thửa đất; tài sản gắn liền với đất; ghi chú, đăng ký thế chấp; số phát hành, ngày cấp và tệp PDF Giấy chứng nhận.	
35	1.116598	Giao đất, cho	Cấp	Đơn đề nghị			1. Đơn đề nghị	Cơ sở dữ liệu

		thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển	xã	giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển theo Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh			giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển.: Số định danh cá nhân/CCCD; họ, chữ đệm và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; tôn giáo; quốc tịch/quê quán/nơi đăng ký khai sinh; nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại; thông tin hộ cư trú. 2. Đơn đề nghị giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển.: Mã số doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh; tên; loại hình; địa chỉ trụ	quốc gia về dân cư; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai Định hướng: Tinh chỉnh eForm, ánh xạ trường dữ liệu để tự động điền và đối chiếu thông tin. Bổ sung trạng thái khai thác, nhật ký truy cập, cảnh báo lỗi và phương án xử lý khi dịch vụ dữ liệu gián đoạn.
--	--	---	----	---	--	--	--	--

							sở; người đại diện/chủ hộ/chủ doanh nghiệp; cơ quan cấp; ngày cấp; tình trạng pháp lý; ngành nghề kinh doanh; vốn; chi nhánh/địa điểm kinh doanh. 3. Đơn đề nghị giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển.: Thông tin người sử dụng đất/chủ sở hữu tài sản; số định danh cá nhân/mã số doanh nghiệp; mã thửa, số thửa, tờ bản đồ, diện tích, loại đất, thời hạn, hình thức, nguồn gốc, địa chỉ thửa đất; tài	
--	--	--	--	--	--	--	---	--

							sản gắn liền với đất; ghi chú, đăng ký thế chấp; số phát hành, ngày cấp và tệp PDF Giấy chứng nhận.	
36	1.116599	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	Cấp xã	Đơn theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.			1. Đơn đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất: Số định danh cá nhân/CCCD; họ, chữ đệm và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; tôn giáo; quốc tịch/quê quán/nơi đăng ký khai sinh; nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại; thông	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Định hướng: Kết nối CSDL để thay thế thành phần hồ sơ; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp tải lên giấy tờ khi dữ liệu đã được xác thực. Tỉnh chính

						tin hộ cư trú. 2. Đơn đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất: Mã số doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh; tên; loại hình; địa chỉ trụ sở; người đại diện/chủ hộ/chủ doanh nghiệp; cơ quan cấp; ngày cấp; tình trạng pháp lý; ngành nghề kinh doanh; vốn; chi nhánh/địa điểm kinh doanh. 3. Đơn đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất/cho thuê	eForm, ảnh xạ trường dữ liệu đề tự động điền và đối chiếu thông tin. Bổ sung trạng thái khai thác, nhật ký truy cập, cảnh báo lỗi và phương án xử lý khi dịch vụ dữ liệu gián đoạn.
--	--	--	--	--	--	--	--

							đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất: Thông tin người sử dụng đất/chủ sở hữu tài sản; số định danh cá nhân/mã số doanh nghiệp; mã thửa, số thửa, tờ bản đồ, diện tích, loại đất, thời hạn, hình thức, nguồn gốc, địa chỉ thửa đất; tài sản gắn liền với đất; ghi chú, đăng ký thế chấp; số phát hành, ngày cấp và tệp PDF Giấy chứng nhận. 4. Đơn đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư theo Mẫu số 12:	
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							Số định danh cá nhân/CCCD; họ, chữ đệm và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; tôn giáo; quốc tịch/quê quán/nơi đăng ký khai sinh; nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại; thông tin hộ cư trú. 5. Đơn đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư theo Mẫu số 12: Mã số doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh; tên; loại hình; địa chỉ trụ sở; người đại diện/chủ hộ/chủ doanh nghiệp; cơ quan cấp; ngày cấp; tình trạng pháp lý;	
--	--	--	--	--	--	--	---	--

							ngành nghề kinh doanh; vốn; chi nhánh/địa điểm kinh doanh. 6. Đơn đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư theo Mẫu số 12: Thông tin người sử dụng đất/chủ sở hữu tài sản; số định danh cá nhân/mã số doanh nghiệp; mã thửa, số thửa, tờ bản đồ, diện tích, loại đất, thời hạn, hình thức, nguồn gốc, địa chỉ thửa đất; tài sản gắn liền với đất; ghi chú, đăng ký thể chấp; số phát hành, ngày cấp và tệp PDF Giấy chứng	
--	--	--	--	--	--	--	---	--

							nhận.	
37	1.116600	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa	Cấp xã	Đơn theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.			1. Đơn đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất: Số định danh cá nhân/CCCD; họ, chữ đệm và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; tôn giáo; quốc tịch/quê quán/nơi đăng ký khai sinh; nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại; thông tin hộ cư trú. 2. Đơn đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Định hướng: Kết nối CSDL để thay thế thành phần hồ sơ; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp tải lên giấy tờ khi dữ liệu đã được xác thực. Tinh chỉnh eForm, ánh xạ trường dữ liệu để tự động điền và đối chiếu thông tin. Bổ sung trạng thái khai thác, nhập

							đích sử dụng đất: Mã số doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh; tên; loại hình; địa chỉ trụ sở; người đại diện/chủ hộ/chủ doanh nghiệp; cơ quan cấp; ngày cấp; tình trạng pháp lý; ngành nghề kinh doanh; vốn; chi nhánh/địa điểm kinh doanh. 3. Đơn đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất: Thông tin người sử dụng đất/chủ sở hữu tài sản; số định danh cá	ký truy cập, cảnh báo lỗi và phương án xử lý khi dịch vụ dữ liệu gián đoạn.
--	--	--	--	--	--	--	---	--

							nhân/mã số doanh nghiệp; mã thửa, số thửa, tờ bản đồ, diện tích, loại đất, thời hạn, hình thức, nguồn gốc, địa chỉ thửa đất; tài sản gắn liền với đất; ghi chú, đăng ký thế chấp; số phát hành, ngày cấp và tệp PDF Giấy chứng nhận.	
38	1.116601	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	Cấp xã	Đơn theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ- UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh			Đơn đề nghị gia hạn sử dụng đất; Số định danh cá nhân/CCCD; họ, chữ đệm và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; tôn giáo; quốc tịch/quê quán/nơi đăng ký khai sinh;	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Định hướng: Kết nối CSDL

						nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại; thông tin hộ cư trú. Đơn đề nghị gia hạn sử dụng đất: Mã số doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh; tên; loại hình; địa chỉ trụ sở; người đại diện/chủ hộ/chủ doanh nghiệp; cơ quan cấp; ngày cấp; tình trạng pháp lý; ngành nghề kinh doanh; vốn; chi nhánh/địa điểm kinh doanh. Đơn đề nghị gia hạn sử dụng đất: Thông tin người sử dụng đất/chủ sở hữu tài sản; số định danh cá nhân/mã số	để thay thế thành phần hồ sơ; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp tải lên giấy tờ khi dữ liệu đã được xác thực. Tỉnh chính eForm, ánh xạ trường dữ liệu để tự động điền và đối chiếu thông tin. Bổ sung trạng thái khai thác, nhật ký truy cập, cảnh báo lỗi và phương án xử lý khi dịch vụ dữ liệu gián đoạn.
--	--	--	--	--	--	--	---

							doanh nghiệp; mã thửa, số thửa, tờ bản đồ, diện tích, loại đất, thời hạn, hình thức, nguồn gốc, địa chỉ thửa đất; tài sản gắn liền với đất; ghi chú, đăng ký thế chấp; số phát hành, ngày cấp và tệp PDF Giấy chứng nhận.	
39	1.116602	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất theo dự án đầu tư theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị quyết số 254/2025/QH15	Cấp xã	Đơn đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư theo Mẫu số 12 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân			1. Đơn đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư theo Mẫu số 12: Số định danh cá nhân/CCCD; họ, chữ đệm và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; tôn giáo; quốc tịch/quê	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Định hướng: Kết nối CSDL để thay thế

				tỉnh.			quán/nơi đăng ký khai sinh; nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại; thông tin hộ cư trú. 5. Đơn đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư theo Mẫu số 12: Mã số doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh; tên; loại hình; địa chỉ trụ sở; người đại diện/chủ hộ/chủ doanh nghiệp; cơ quan cấp; ngày cấp; tình trạng pháp lý; ngành nghề kinh doanh; vốn; chi nhánh/địa điểm kinh doanh. 6. Đơn đề nghị điều chỉnh thời	thành phần hồ sơ; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp tải lên giấy tờ khi dữ liệu đã được xác thực. Tỉnh chỉnh eForm, ánh xạ trường dữ liệu để tự động điền và đối chiếu thông tin. Bổ sung trạng thái khai thác, nhật ký truy cập, cảnh báo lỗi và phương án xử lý khi dịch vụ dữ liệu gián đoạn.
--	--	--	--	-------	--	--	--	---

							hạn sử dụng đất của dự án đầu tư theo Mẫu số 12: Thông tin người sử dụng đất/chủ sở hữu tài sản; số định danh cá nhân/mã số doanh nghiệp; mã thửa, số thửa, tờ bản đồ, diện tích, loại đất, thời hạn, hình thức, nguồn gốc, địa chỉ thửa đất; tài sản gắn liền với đất; ghi chú, đăng ký thế chấp; số phát hành, ngày cấp và tệp PDF Giấy chứng nhận.	
40	1.116603	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	Cấp xã	Đơn theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số			1. Đơn đề nghị chuyển hình thức giao đất/cho thuê đất: Số định	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh

			122/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.			danh cá nhân/CCCD; họ, chữ đệm và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; tôn giáo; quốc tịch/quê quán/nơi đăng ký khai sinh; nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại; thông tin hộ cư trú. 2. Đơn đề nghị chuyển hình thức giao đất/cho thuê đất: Mã số doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh; tên; loại hình; địa chỉ trụ sở; người đại diện/chủ hộ/chủ doanh nghiệp; cơ quan cấp; ngày cấp; tình trạng pháp lý;	định hướng: nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Tỉnh chính eForm, ánh xạ trường dữ liệu để tự động điền và đối chiếu thông tin. Bổ sung trạng thái khai thác, nhật ký truy cập, cảnh báo lỗi và phương án xử lý khi dịch vụ dữ liệu gián đoạn.
--	--	--	---	--	--	--	--

						ngành nghề kinh doanh; vốn; chi nhánh/địa điểm kinh doanh. 3. Đơn đề nghị chuyển hình thức giao đất/cho thuê đất: Thông tin người sử dụng đất/chủ sở hữu tài sản; số định danh cá nhân/mã số doanh nghiệp; mã thửa, số thửa, tờ bản đồ, diện tích, loại đất, thời hạn, hình thức, nguồn gốc, địa chỉ thửa đất; tài sản gắn liền với đất; ghi chú, đăng ký thể chấp; số phát hành, ngày cấp và tệp PDF Giấy chứng	
--	--	--	--	--	--	--	--

							nhận.	
41	1.116604	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	Cấp xã	Đơn đề nghị sử dụng đất kết hợp đa mục đích theo Mẫu số 13 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.			1. Văn bản đề nghị sử dụng đất kết hợp đa mục đích theo Mẫu số 13: Số định danh cá nhân/CCCD; họ, chữ đệm và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; tôn giáo; quốc tịch/quê quán/nơi đăng ký khai sinh; nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại; thông tin hộ cư trú. 2. Văn bản đề nghị sử dụng đất kết hợp đa mục đích theo Mẫu số 13: Thông tin người sử dụng đất/chủ sở hữu tài sản; số định danh cá	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai Định hướng: Kết nối CSDL để thay thế thành phần hồ sơ; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp tải lên giấy tờ khi dữ liệu đã được xác thực. Tỉnh chính eForm, ánh xạ trường dữ liệu để tự động điền và đối chiếu thông tin. Bổ sung trạng thái khai thác, nhật ký truy cập, cảnh báo lỗi và phương án xử lý khi dịch vụ dữ liệu gián đoạn.

						nhân/mã số doanh nghiệp; mã thửa, số thửa, tờ bản đồ, diện tích, loại đất, thời hạn, hình thức, nguồn gốc, địa chỉ thửa đất; tài sản gắn liền với đất; ghi chú, đăng ký thế chấp; số phát hành, ngày cấp và tệp PDF Giấy chứng nhận. 3. Văn bản đề nghị gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp.: Số định danh cá nhân/CCCD; họ, chữ đệm và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; tôn giáo; quốc tịch/quê	
--	--	--	--	--	--	---	--

						quán/nơi đăng ký khai sinh; nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại; thông tin hộ cư trú. 4. Văn bản đề nghị gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp.: Thông tin người sử dụng đất/chủ sở hữu tài sản; số định danh cá nhân/mã số doanh nghiệp; mã thửa, số thửa, tờ bản đồ, diện tích, loại đất, thời hạn, hình thức, nguồn gốc, địa chỉ thửa đất; tài sản gắn liền với đất; ghi chú, đăng ký thể chấp; số phát hành, ngày cấp và tệp PDF	
--	--	--	--	--	--	---	--

							Giấy chứng nhận.	
42	1.116605	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong	Cấp xã	Đơn theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.			1. Đơn đề nghị giao đất/thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng: Số định danh cá nhân/CCCD; họ, chữ đệm và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; tôn giáo; quốc tịch/quê quán/nơi đăng ký khai sinh; nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại; thông tin hộ cư trú. 2. Đơn đề nghị giao đất/thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Định hướng: Tinh chỉnh eForm, ánh xạ trường dữ liệu để tự động điền và đối chiếu thông tin. Bổ sung trạng thái khai thác, nhật ký truy cập, cảnh báo lỗi và phương án xử lý khi dịch vụ dữ liệu gián đoạn.

	tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở				giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng: Thông tin người sử dụng đất/chủ sở hữu tài sản; số định danh cá nhân/mã số doanh nghiệp; mã thửa, số thửa, tờ bản đồ, diện tích, loại đất, thời hạn, hình thức, nguồn gốc, địa chỉ thửa đất; tài sản gắn liền với đất; ghi chú, đăng ký thế chấp; số phát hành, ngày cấp và tệp PDF Giấy chứng nhận.	
--	---	--	--	--	--	--

		và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại thị trấn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở					
43	1.116606	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với	Cấp xã	Không có thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu			

		trường hợp thửa đất chưa được cấp giấy chứng nhận						
44	1.116607	Thu hồi, hủy Giấy chứng nhận đã cấp và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất sau khi thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp	Cấp xã	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.

							biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
				Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc).	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo		

						quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.		
45	1.116608	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Cấp xã	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.		

				Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có):	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.
--	--	--	--	---	--	--	--	--

							Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
46	1.116609	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Cấp xã	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 15 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.

							tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
47	1.116610	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	Cấp xã	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh			Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng;	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.

							Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có); Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản	
				Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Giấy chứng nhận đã cấp	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại		

						thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.		
48	1.115156	Thủ tục Hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Cấp xã	Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề, giải bản tàu cá.			Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề, giải bản tàu cá	CSDL Hộ tịch
				Bản chính Chứng thư thẩm định giá.	Bản chính Chứng thư thẩm định giá.	CSDL nghề cá Quốc gia VNFishbase		
49	1.012749	Hỗ trợ chi phí khuyến khích sử dụng hình	Cấp xã	Tờ khai đề nghị hỗ trợ chi phí để khuyến			Tờ khai điện tử đề nghị hỗ trợ chi phí để	CSDL quốc gia về Dân cư

		thức hỏa táng		khích sử dụng hình thức hỏa táng (theo Mẫu số 01 và Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 50/2025/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh).			khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng	
50	1.013694	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối đường nhánh vào đường chính đang khai thác	Cấp tỉnh, cấp xã	Không có thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu				
51	1.013695	Cấp phép thi công nút giao đầu nối đường nhánh vào đường chính đang khai thác	Cấp tỉnh, cấp xã	Không có thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu				